

Số: 1441/BC-SCT

Lai Châu, ngày 11 tháng 4 năm 2026

## BÁO CÁO

### **Đánh giá tác động của chính sách Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định chính sách hỗ trợ lắp đặt điện mặt trời tự sản xuất, tự tiêu thụ và hỗ trợ thiết bị điện cho hộ gia đình sống không tập trung trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2026**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Công Thương báo cáo đánh giá tác động của chính sách Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định chính sách hỗ trợ lắp đặt điện mặt trời tự sản xuất, tự tiêu thụ và hỗ trợ thiết bị điện cho hộ gia đình sống không tập trung trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2026, gồm những nội dung sau:

#### **I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ**

##### **1. Bối cảnh xây dựng chính sách**

###### **a) Bối cảnh khu vực và quốc tế liên quan đến chính sách**

Trong những năm gần đây, chuyển dịch năng lượng theo hướng xanh, bền vững và phát thải thấp đã trở thành xu thế toàn cầu. Các quốc gia và tổ chức quốc tế đều thúc đẩy mạnh mẽ phát triển năng lượng tái tạo, đặc biệt là điện mặt trời phân tán, nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và đảm bảo an ninh năng lượng dài hạn. Thực hiện các cam kết quốc tế về giảm phát thải khí nhà kính, đặc biệt trong khuôn khổ Hiệp định Paris về biến đổi khí hậu, nhiều quốc gia đã ban hành chính sách khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà theo mô hình “tự sản xuất, tự tiêu thụ”, giảm phụ thuộc vào hệ thống điện quốc gia.

Xu hướng phát triển hệ thống năng lượng phân tán đang ngày càng phổ biến, đặc biệt tại các khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, nơi việc đầu tư lưới điện truyền thống có chi phí cao và khó khăn về địa hình. Theo các tổ chức quốc tế như Ngân hàng Thế giới và Cơ quan Năng lượng Quốc tế, điện mặt trời quy mô hộ gia đình là giải pháp hiệu quả để mở rộng tiếp cận điện năng cho khu vực chưa có điện, giảm chi phí đầu tư hạ tầng điện và nâng cao khả năng chống chịu của hệ thống năng lượng trước biến đổi khí hậu.

Do đó, việc xây dựng chính sách hỗ trợ lắp đặt điện mặt trời tự sản xuất, tự tiêu thụ và hỗ trợ thiết bị điện cho hộ gia đình sống không tập trung phù hợp với xu thế phát triển năng lượng bền vững của khu vực và thế giới.

b) Bối cảnh trong nước liên quan đến chính sách

- Về cơ sở chính trị, pháp lý:

Trong thời gian vừa qua, Đảng và Nhà nước đã xác định rõ định hướng phát triển năng lượng tái tạo, đảm bảo an ninh năng lượng và thúc đẩy chuyển dịch năng lượng. Nội dung này được cụ thể hóa trong các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo như: Luật Điện lực số 61/2024/QH15, Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 28/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới, Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 21/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện tiết kiệm năng lượng, thúc đẩy chuyển dịch năng lượng và phát triển phương tiện giao thông điện, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 30/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường thực hiện tiết kiệm điện và phát triển điện mặt trời mái nhà.

- Về cơ sở thực tiễn:

Lai Châu là tỉnh trọng điểm sản xuất điện của Quốc gia, hiện có 71 dự án thủy điện đã đưa vào vận hành phát điện với tổng công suất 3.239,40 MW, điện lượng trung bình năm triệu 12.008 triệu kWh, trong đó có nhiều nhà máy điện quan trọng như: Thủy điện Lai Châu, Thủy điện Bản Chát, Thủy điện Huổi Quảng... năm 2025, nhu cầu công suất cực đại của cả tỉnh là  $P_{max} = 73$  MW, bằng 02% công suất phát ra của các nhà máy thủy điện. Tuy nhiên, trên địa bàn tỉnh còn 03/956 thôn bản, chiếm 0,3% (gồm: Bản Huổi Lĩnh, bản Huổi Đạo thuộc xã Mường Mô; bản Tia Ma Mủ thuộc xã Tà Tổng) và 2.565/107.003 hộ chiếm 2,39% chưa được sử dụng lưới điện quốc gia tại 127 bản.

Để cấp điện cho các hộ dân chưa được sử dụng điện trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Công Thương, Công ty Điện lực Lai Châu thực hiện rà soát, cấp điện cho các hộ dân từ lưới điện quốc gia, cụ thể:

- Có 344 hộ chưa sử dụng điện tại 11 bản đang được Công ty Điện lực Lai Châu triển khai đầu tư cấp điện từ hệ thống lưới điện quốc gia, gồm:

+ Có 207 hộ chưa sử dụng điện tại các bản gồm: Huổi Lĩnh, Huổi Đạo thuộc xã Mường Mô, bản Tia Ma Mủ thuộc xã Tà Tổng đang được Công ty Điện lực Lai Châu triển khai thi công xây dựng, với quy mô 18km đường dây

35kV, 03 trạm biến áp, 15km đường dây 0,4kV, tổng mức đầu tư trên 36 tỷ đồng, dự kiến đóng điện trong quý II/2026.

+ Có 137 hộ chưa sử dụng điện tại các bản gồm: Huổi Han, Nậm Cầu thuộc xã Bum Tở; Nậm Sẻ thuộc xã Hua Bum; Cấn Tỷ 2, Nậm Mạ Đạo, Phìn Hồ thuộc xã Hồng Thu; Tả Tú thuộc xã Nậm Tăm; Hồ Sĩ Pán thuộc xã Pu Sam. Các đang được Công ty Điện lực Lai Châu triển khai công tác chuẩn bị đầu tư, với quy mô xây dựng mới 2,96km đường dây 35kV, lắp đặt mới 07 trạm biến áp, mở rộng và nâng cấp 89,56km đường dây 0,4kV, tổng mức đầu tư trên 52,1 tỷ đồng, dự kiến đóng điện trong quý III/2026.

- Có 1.254 hộ chưa sử dụng điện thuộc 52 bản, hiện nay Công ty Điện lực Lai Châu đã xây dựng phương án đầu tư trình Tổng Công ty Điện lực miền Bắc xem xét, phê duyệt bố trí vốn đầu tư cấp điện lưới quốc gia với quy mô xây dựng mới 77,9km đường dây trung thế, 19 trạm biến áp tổng công suất 1900kVA và 91km đường dây hạ thế, tổng mức đầu tư trên 171 tỷ đồng tại Tờ trình số 1002/TT-PCLC ngày 27/3/2026.

- Có 841 hộ chưa sử dụng điện tại 45 bản, hiện các thôn bản này được đầu tư lưới điện hạ thế nhưng người dân không sử dụng điện do không ở nhà, thường xuyên ở lán nương hoặc chưa đăng ký cấp điện do chưa có tiền đầu tư dây sau công tơ và thiết bị điện, cụ thể:

+ Có 79 hộ tại 6 bản gồm: Pa Ủ, Chà Ké, Tân Biên, Thăm Pa, Nhú Ma, Pha Bu thuộc xã Pa Ủ đã được Công ty Điện lực Lai Châu lắp đặt công tơ và ký hợp đồng mua bán điện nhưng các hộ dân không sử dụng điện, không phát sinh sản lượng nên đã thực hiện thanh lý hợp đồng mua bán điện theo quy định. Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Công Thương phối hợp với Công ty Điện lực Lai Châu tổ chức tuyên truyền, vận động các hộ dân đăng ký lắp đặt lại công tơ và ký hợp đồng mua bán điện để tiếp tục sử dụng điện lưới quốc gia phục vụ sinh hoạt và sản xuất.

+ Có 762 hộ tại 44 bản gồm: Pa Ủ, Chà Ké, Tân Biên, Thăm Pa, Nhú Ma, Pha Bu, Cờ Lò, Xà Hồ, Hà Xi thuộc xã Pa Ủ; bản Tà Tổng thuộc xã Tà Tổng; Gò Khả, Là Si, Coong Khả, Nó La, Ka Lãng, Lò Mà, Tù Lạ, Lé Ma, Nhù Te thuộc xã Thu Lũm; Nậm Lúc 2, Sìn Thàng thuộc xã Sìn Hồ; Xà Chải 2, Làng Sáng, Ngải Chồ thuộc xã Hồng Thu; Phiêng Chá, Nậm Bó, Pá Pao, Nậm Cha, Nậm Pẻ, Ngải Chồ thuộc xã Nậm Tăm; Lao Hu San, Nậm Ngá, Nậm Phìn xã Nậm Mạ; Ma Ký, Phìn Khò xã Mù Cả; Nhóm Pố, Vạ Pù, Tá Pạ, Là Pê, Là Si thuộc xã Pa Ủ; A Mé thuộc xã Tà Tổng; Nậm Khăn, Ka Sìn Chải, Nậm Chản thuộc xã Tủa Sín Chải đã được Công ty Điện lực Lai Châu đầu tư lưới điện hạ thế nhưng các hộ dân chưa đăng ký cấp điện do chưa có tiền đầu tư dây sau công

tơ và thiết bị điện, các hộ dân nêu trên đề nghị hỗ trợ chi phí mua dây sau công tơ và thiết bị điện chiếu sáng.

- Còn lại 126 hộ chưa sử dụng điện tại 19 bản thuộc 5 xã gồm: Nậm Sẻ thuộc xã Pa Tần; Chu Va 8, Chu Va 12 thuộc xã Bình Lư; Hoàng Liên Sơn 1, Sa Mà Pho thuộc xã Sin Suối Hồ; Ló Mé Lè Giàng thuộc xã Pa Ủ; Pu Chu Phìn, Chinh Chu Phìn, San Sủ Hồ, Tia Chí Lư, Thà Giàng Phô, Tủa Sín Chải, Ngải San, Làng Mô, Tả San 2, Hải Hồ, Lao Lử Đề, Thành Chử thuộc xã Tủa Sín Chải, do các hộ dân sống rải rác, không tập trung các xa lưới điện từ 01 đến 05km, nên Công ty Điện lực Lai Châu không thể đầu tư cấp điện từ lưới điện quốc gia hoặc hệ thống năng lượng mặt trời tập trung.

Trên cơ sở số liệu tham khảo từ các tài liệu (Globalsolar – kho dữ liệu quan trắc năng lượng mặt trời miễn phí của Ngân hàng Thế giới), báo cáo khảo sát của các nhà đầu tư cho thấy: Khu vực tỉnh Lai Châu có cường độ bức xạ ngang trung bình (GHI) từ 3,96 đến 4,008 kWh/m<sup>2</sup>/ngày; tổng số giờ nắng hiệu quả trong năm khoảng 1.500-1.700 giờ/năm; trung bình mỗi 01kW công suất điện mặt trời trong 01 năm sản xuất được 1,18 đến 1,3 nghìn kWh phù hợp với việc đẩy mạnh phát triển năng lượng tái tạo, đặc biệt là điện mặt trời mái nhà theo định hướng “tự sản xuất, tự tiêu thụ” của Chính phủ.

Việc ban hành chính sách hỗ trợ lắp đặt điện mặt trời và thiết bị điện cho các hộ gia đình sống không tập trung là cần thiết và khả thi, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao năng suất lao động, chất lượng cuộc sống của người dân, tạo điều kiện tiếp cận thông tin, nâng cao dân trí. Đồng thời, góp phần thực hiện thành công chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và phong trào “cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, phong trào “vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau” của Chính phủ.

## **2. Những hạn chế, khó khăn**

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc đầu tư cấp điện cho các hộ dân trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: Trên địa bàn tỉnh còn 03/956 thôn bản, chiếm 0,3% (gồm: Bản Huổi Lính, bản Huổi Đạo thuộc xã Mường Mô; bản Tia Ma Mủ thuộc xã Tả Tổng) và 2.565/107.003 hộ chiếm 2,39% chưa được sử dụng lưới điện quốc gia tại 127 bản.

## **3. Nguyên nhân hạn chế, khó khăn**

- Lai Châu là tỉnh miền núi, địa hình chia cắt mạnh, nhiều khu vực đồi núi cao, giao thông đi lại khó khăn; một số hộ dân sinh sống rải rác, không tập trung, khoảng cách xa lưới điện hiện hữu, dẫn đến chi phí đầu tư kéo lưới điện lớn, hiệu quả kinh tế thấp.

- Việc xây dựng đường dây trung thế, hạ thế và trạm biến áp tại các khu vực vùng sâu, vùng xa đòi hỏi vốn đầu tư lớn trong khi quy mô phụ tải nhỏ,

không tương xứng với chi phí đầu tư.

## **II. MỤC TIÊU CỦA CÁC CHÍNH SÁCH**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

- Việc cấp điện cho các hộ gia đình thuộc diện hộ nghèo, chưa được sử dụng điện lưới quốc gia và các hộ gia đình chưa được sử dụng điện lưới quốc gia, sống không tập trung tại khu vực cách xa lưới điện hạ thế là nhiệm vụ quan trọng nhằm hiện thực hóa các Nghị quyết như: Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 28/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Phát triển hạ tầng cấp điện ổn định giúp các hộ gia đình khó khăn, sống không tập trung tiếp cận hệ thống thông tin truyền thông, nâng cao tri thức (qua tivi, Internet, radio, điện thoại...), phục vụ thấp sáng, sinh hoạt, cải thiện điều kiện học tập cho trẻ em, ứng dụng công nghệ trong sản xuất và cải thiện đời sống nhân dân, góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển hạ tầng số toàn quốc.

- Góp phần thực hiện thành công các Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững và củng cố an ninh trật tự khu vực vùng sâu, vùng xa, biên giới thông qua việc ổn định dân cư.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

(1) Hỗ trợ lắp đặt thiết bị điện cho 762 hộ gia đình chưa được sử dụng điện lưới quốc gia, tại khu vực đã có lưới điện hạ thế

- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ đầu tư cho mỗi hộ gia đình 01 bảng điện (bao gồm: 02 ổ cắm, 02 công tắc, 01 cầu dao 20A), 02 bóng đèn Led 30W và đui đèn, 80m dây cáp muyle 2x4mm<sup>2</sup> và 20m dây điện bọc nhựa Cu/PVC/PVC 2x0,75mm<sup>2</sup>.

- Định mức hỗ trợ: 5.000.000 đồng/hộ.

- Tổng kinh phí dự kiến: 3.810.000.000 đồng.

(2) Hỗ trợ lắp đặt hệ thống điện mặt trời cho 126 hộ gia đình chưa được sử dụng điện lưới quốc gia, sống không tập trung tại khu vực cách xa lưới điện hạ thế

- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ lắp đặt mỗi hộ gia đình 01 giàn năng lượng mặt trời độc lập, bao gồm: 04 tấm pin mặt trời công suất 0,625kW/tấm (tổng công suất 2,5kWp); Bộ biến tần 3kW; 01 tủ ATS 100A trọn bộ; 01 Pin lưu trữ 12V-200AH; 30m cáp muyle 2x4mm<sup>2</sup>, 30m dây DC (đen+đỏ) 1x4mm<sup>2</sup>; Giá đỡ bằng thép hộp mạ kẽm 13x26x1 kèm ray lắp đặt và các phụ kiện trọn bộ; 01 bảng điện (bao gồm: 02 ổ cắm, 02 công tắc, 01 cầu dao 20A); 02 bóng đèn Led 30W

và đui đèn; 20m dây điện bọc nhựa CU/PVC/PVC 2x0,75mm<sup>2</sup>.

- Định mức hỗ trợ: 50.000.000 đồng/hộ.
- Tổng kinh phí dự kiến: 6.300.000.000 đồng.

### **III. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH**

#### **1. Hỗ trợ lắp đặt thiết bị điện cho 762 hộ gia đình chưa được sử dụng điện lưới quốc gia, tại khu vực đã có lưới điện hạ thế**

##### **a. Xác định vấn đề**

Hiện tại, trên địa bàn tỉnh còn 03/956 thôn bản, chiếm 0,3% (gồm: Bản Huổi Lính, bản Huổi Đạo thuộc xã Mường Mô; bản Tia Ma Mủ thuộc xã Tà Tổng) và 2.565/107.003 hộ chiếm 2,39% chưa được sử dụng lưới điện quốc gia tại 127 bản. Trong đó, có 762 hộ tại 44 bản gồm: Pa Ủ, Chà Ké, Tân Biên, Thăm Pa, Nhú Ma, Pha Bu, Cờ Lò, Xà Hồ, Hà Xi thuộc xã Pa Ủ; bản Tà Tổng thuộc xã Tà Tổng; Gò Khà, Là Si, Coong Khà, Nó La, Ka Lãng, Lò Mả, Tù Lạ, Lé Ma, Nhù Te thuộc xã Thu Lũm; Nậm Lúc 2, Sìn Thàng thuộc xã Sìn Hồ; Xà Chải 2, Làng Sáng, Ngải Chồ thuộc xã Hồng Thu; Phiêng Chá, Nậm Bó, Pá Pao, Nậm Cha, Nậm Pẻ, Ngải Chồ thuộc xã Nậm Tăm; Lao Hu San, Nậm Ngá, Nậm Phìn xã Nậm Mạ; Ma Ký, Phìn Khò xã Mù Cả; Nhóm Pố, Vạ Pù, Tá Pạ, Là Pê, Là Si thuộc xã Pa Ủ; A Mé thuộc xã Tà Tổng; Nậm Khăn, Ka Sìn Chải, Nậm Chản thuộc xã Tủa Sín Chải đã được Công ty Điện lực Lai Châu đầu tư lưới điện hạ thế nhưng các hộ dân chưa đăng ký cấp điện do chưa có tiền đầu tư dây sau công tơ và thiết bị điện, các hộ dân nêu trên đề nghị hỗ trợ chi phí mua dây sau công tơ và thiết bị điện chiếu sáng.

##### **b. Mục tiêu của chính sách**

Bảo đảm tiếp cận điện năng cho các hộ gia đình nghèo chưa được sử dụng điện lưới quốc gia, tại khu vực đã có lưới điện hạ thế nhưng không có đủ tiền để đầu tư dây sau công tơ và thiết bị điện; góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững và thực hiện mục tiêu phát triển năng lượng tái tạo theo định hướng của Đảng và Nhà nước.

##### **c. Đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ**

- Đối tượng: Các hộ gia đình nghèo chưa được sử dụng điện lưới quốc gia, tại khu vực đã có lưới điện hạ thế nhưng không có đủ tiền để đầu tư dây sau công tơ và thiết bị điện.

- Mức hỗ trợ: 5.000.000 đồng/hộ.

##### **d. Đánh giá tác động**

- Tác động về kinh tế: Thực hiện được chính sách trên sẽ giúp người dân phát triển sản xuất (chế biến nông sản, chăn nuôi, dịch vụ nhỏ...), tăng thời gian lao động hiệu quả nhờ có điện chiếu sáng, góp phần nâng cao thu nhập.

- Tác động về mặt xã hội: Thực hiện được chính sách trên sẽ góp phần đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao năng suất lao động, chất lượng cuộc sống của người dân, tạo điều kiện tiếp cận thông tin, nâng cao dân trí.

- Tác động về mặt giới: Chính sách này không phân biệt về quyền, nghĩa vụ và lợi ích giữa các giới.

- Tác động thủ tục hành chính: Có đánh giá tác động của thủ tục hành chính.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật: Việc xây dựng chính sách này đảm bảo hợp hiến, hợp pháp, không dẫn đến tác động ngược đối với hệ thống pháp luật.

## **2. Hỗ trợ lắp đặt hệ thống điện mặt trời cho 126 hộ gia đình chưa được sử dụng điện lưới quốc gia, sống không tập trung tại khu vực cách xa lưới điện hạ thế**

### **a. Xác định vấn đề**

Hiện tại, trên địa bàn tỉnh còn 03/956 thôn bản, chiếm 0,3% (gồm: Bản Huổi Lính, bản Huổi Đạo thuộc xã Mường Mô; bản Tia Ma Mủ thuộc xã Tà Tổng) và 2.565/107.003 hộ chiếm 2,39% chưa được sử dụng lưới điện quốc gia tại 127 bản. Còn lại 126 hộ chưa sử dụng điện tại 19 bản thuộc 5 xã gồm: Nậm Sẻ thuộc xã Pa Tần; Chu Va 8, Chu Va 12 thuộc xã Bình Lư; Hoàng Liên Sơn 1, Sa Mà Pho thuộc xã Sin Suối Hồ; Ló Mé Lè Giăng thuộc xã Pa Ủ; Pu Chu Phìn, Chinh Chu Phìn, San Sủa Hồ, Tia Chí Lư, Thà Giàng Phô, Tủa Sín Chải, Ngải San, Làng Mô, Tả San 2, Hải Hồ, Lao Lử Đề, Thành Chử thuộc xã Tủa Sín Chải, do các hộ dân sống rải rác, không tập trung cách xa lưới điện từ 01 đến 05km, nên Công ty Điện lực Lai Châu không thể đầu tư cấp điện từ lưới điện quốc gia hoặc hệ thống năng lượng mặt trời tập trung.

### **b. Mục tiêu của chính sách**

Bảo đảm tiếp cận điện năng cho các hộ gia đình chưa được sử dụng điện lưới quốc gia, sống không tập trung tại khu vực cách xa lưới điện hạ thế nên không thể cấp điện từ lưới điện quốc gia; góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững và thực hiện mục tiêu phát triển năng lượng tái tạo theo định hướng của Đảng và Nhà nước.

### **c. Đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ**

- Đối tượng: Các hộ gia đình chưa được sử dụng điện lưới quốc gia, sống không tập trung tại khu vực cách xa lưới điện hạ thế nên không thể cấp điện từ lưới điện quốc gia.

- Mức hỗ trợ: 50.000.000 đồng/hộ.

### **d. Đánh giá tác động**

- Tác động về kinh tế: Thực hiện được chính sách trên sẽ giúp người dân

phát triển sản xuất (chế biến nông sản, chăn nuôi, dịch vụ nhỏ...), tăng thời gian lao động hiệu quả nhờ có điện chiếu sáng, góp phần nâng cao thu nhập.

- Tác động về mặt xã hội: Thực hiện được chính sách trên sẽ góp phần đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao năng suất lao động, chất lượng cuộc sống của người dân, tạo điều kiện tiếp cận thông tin, nâng cao dân trí.

- Tác động về mặt giới: Chính sách này không phân biệt về quyền, nghĩa vụ và lợi ích giữa các giới.

- Tác động thủ tục hành chính: Có đánh giá tác động của thủ tục hành chính.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật: Việc xây dựng chính sách này đảm bảo hợp hiến, hợp pháp, không dẫn đến tác động ngược đối với hệ thống pháp luật.

### **III. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ**

Ủy ban nhân dân tỉnh là cơ quan chỉ đạo tổ chức thi hành chính sách; Hội đồng nhân dân tỉnh là cơ quan giám sát và đánh giá thi hành Nghị quyết./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLNL.

**GIÁM ĐỐC**

**Vương Thế Mẫn**